GIỚI THIÊU

I- Bóng chày xuất phát từ đâu?

Đa số các dân tộc trên thế giới đều có những trò chơi (hoặc môn thể thao) với bóng và gậy. Có thể đó là một trò chơi dân gian đơn giản hay là một môn thể thao đã ở mức chuyên nghiệp hóa, nhưng nguyên tắc chung cùng là việc người chơi điều khiển bóng, hoặc gậy, hoặc cả hai... Bóng chày, hay baseball trong tiếng Anh, là một môn thể thao cũng bắt nguồn từ trò chơi dân gian. Tuy nguồn gốc bóng chày không được ghi nhận chính xác nhưng sau đây là một giả thiết được nhiều người đồng ý.

Vào thế kỷ XVI, người Anh có *rounders* (run-đơ) là một trò tiêu khiển rất phổ biến (ngày nay ta vẫn có thể thấy ở Ireland). Sang thế kỷ XIX thì trò chơi *rounders* này đã vượt biển sang Mỹ, được biến đổi thành *townball* (thaobôn). Nó được các quân nhân truyền bá nhiều nơi và rất được ưa thích. Tại mỗi vùng trò chơi này lại có tên gọi và một số quy tắc riêng không giống nhau. *Bóng chày*, hay *baseball* là hậu sinh của *townball* tại New York*.

Xin nói thêm: *cricket* là một môn thể thao phổ biến nhưng khác với *bóng chày*. Và *bóng chày* cũng khác hẳn với *football* Mỹ hay *rugby* là những môn thể thao có rất nhiều va chạm trực tiếp và hơi thiên về thể lực, cũng như *bóng đá* rất khác *bóng bàn* vậy.

* Người Mỹ cho rằng bóng chày được khai sinh vào năm 1845, với "ông tổ" là Alexander Cartwright.

II- Quá trình hình thành phong trào bóng chày tại Việt Nam

Sau đây là quá trình hình thành được ghi nhận và tạm chia ra làm các giai đoạn:

<u>1/1997 – 1999</u>

Ngày 15 tháng 6 năm 1997, một doanh nhân người Nhật Bản, ông Fuchiwaki, với niềm đam mê bộ môn baseball và thành ý truyền bá niềm đam mê đó, đã tập trung một nhóm các sinh viên khoá 1995 trường Ngoại thương TP. HCM và bắt đầu giới thiệu, hướng dẫn các sinh viên này tập luyện. Với tất cả các trang bị mang từ Nhật sang, ông cùng với người phụ trách tận tâm – ông Aso Daisaku – và các bạn bè người Nhật đã truyền lại cho các bạn trẻ đó kỹ thuật cơ bản và sư ham thích tư nhiên đối với bóng chày.

Bóng Chày Cơ Bản

Cuối năm 1997, họ thông báo mời các sinh viên từ các trường khác trong thành phố tham gia (như Bách Khoa, Khoa học Tự nhiên, CNTT, Kiến trúc...) sự bổ sung này ghi nhận bước phát triển đầu tiên của bóng chày. Tuy điều kiện sân bãi chưa thuận tiện - ban đầu sân chơi chỉ là một góc công viên Gia Định quận Gò Vấp, sau đó những người tổ chức mới thuê được sân bóng Cây Sộp ở quận 12 - ông Aso Daisaku và tất cả các thành viên vẫn đều đặn tập luyện hàng tuần ít nhất một buổi, thậm chí khi giờ bắt đầu tập là 5 giờ 30 sáng Chủ Nhật. Theo ý kiến chung của mọi người trong nhóm, đội bóng được đặt tên là *SaigonBaseBall*, tuy đó chưa phải là một cái tên thật hay, nhưng đó là một cột mốc của phong trào bóng chày tại ViệtNam, và sau đó một năm đội đã tự trang bị đồng phục vào đầu năm 1998.

Năm 1999, SaigonBaseball có lần ra mắt công chúng đầu tiên tại Nhà Văn Hoá Thanh Niên thành phố Hồ Chí Minh, sự kiện được chuẩn bị kỹ lưỡng và đã thành công tốt đẹp. Kết quả là có thêm nhiều bạn trẻ tham gia đội.

Trong suốt thời kỳ này, SaigonBaseball đạt được những tiến bộ hết sức nền tảng về mặt kỹ thuật cũng như tổ chức, các hoạt động của SaigonBaseball đều nhắm tới (và đã đạt được) mục tiêu xây dựng tinh thần đoàn kết, tinh thần học hỏi tập luyện và nhiệt tâm phát triển bộ môn bóng chày.

Cuối năm 1999, đội tự quản phần lớn thời gian do gặp phải một số khó khăn từ phía nhà tài trợ.

Ong Fuchiwaki mất vào năm 2001.

2/1999-2000:

Tommy Charles, một giáo viên người Mỹ đang sống và làm việc tại Việt Nam đã đề nghị tham gia hướng dẫn và tài trợ đội bóng khi tình cờ biết về hoạt động của SaigonBaseball qua một thành viên trong đôi.

Đội vẫn tiếp tục và tăng thêm thời gian tập luyện. Vấn đề sân bãi gặp nhiều khó khăn, SaigonBaseball phải thay đổi địa điểm thường xuyên, thậm chí có lúc tập luyện trong những bãi đất hoang như ở rìa sân bay Tân Sơn Nhất. Tuy vậy về trình độ thì SaigonBaseball có nhiều tiến bộ, đội làm quen với các khái niệm mới về kỹ thuật và chiến thuật có hiệu quả hơn. Đồng thời huấn luyện viên Tommy Charles cũng giúp cho đội được thêm một số trang bị, đặc biệt là trang bị bảo vệ cơ thể.

Năm 2000, SaigonBaseball lại lập kế hoạch cho việc phát triển bằng cách ra mắt công chúng lần thứ 2. Tuy nhiên sự kiện này thất bại vì đại đa số giới trẻ lúc đó đều chỉ quan tâm đến giải bóng đá EURO 2000, ngoài ra còn do sự chủ quan lo là của đội trong việc chuẩn bị.

Cũng trong năm này đội thi đấu giao hữu với đội các thương gia Nhật Bản. Trận thứ nhất có kết quả 5-2 nghiêng về phía Nhật Bản, trận thứ hai sau đó 2 tuần có kết quả 2-1 với phần thắng thuộc về SaigonBaseball.

Thời gian hai năm này, SaigonBaseball tiếp tục sự phát triển và việc nâng cao trình độ là điều tất yếu đã được chú ý và thực hiện tốt.

3/ 2000 đến 2002:

Cuối năm 2000, qua báo chí (*tập san Sinh Viên*), người Hàn Quốc đã biết về sự hoạt động của SaigonBaseball. Trung tâm văn hóa Hàn Quốc đã liên hệ với đội và đề nghị trợ giúp phát triển diện rộng bộ môn vì đây cũng là một chương trình của Hiệp hội bóng chày Hàn Quốc thông qua hoạt động của Trung tâm. Nhũng người tổ chức đội quyết định đồng ý giao việc quản lý các hoạt động của đội cho phía Hàn Quốc, theo đó SaigonBaseball sẽ là lực lượng

phát triển bóng chày trong tương lai, và đội sẽ được huấn luyện chuyên nghiệp cũng như được sự tài trợ tài chính cho mọi hoạt động. SaigonBaseball team được đổi thành *SangpyungVina Baseball* team.

Huấn luyện viên chuyên nghiệp Jung Sang Pyung đã nhận trọng trách hướng dẫn đội. Việc huấn luyện hết sức bài bản của Ong Jung cùng với nhiều trợ lý khác đến từ Hàn Quốc giúp cho các thành viên đạt được những tiến bộ rất lớn về trình độ kỹ thuật và chiến thuật. Và ngoài ra đội cũng được trang bi hoàn chỉnh hơn.

Năm 2001 đội thi đấu giao lưu với hội Thanh niên tình nguyện Hàn Quốc, tỷ số là 7-2 cho SanpyungVina.

Do một số bất đồng về mục tiêu hoạt động nên Trung tâm Văn hoá Hàn Quốc rút ra khỏi kế hoạch phát triển và phổ biến bóng chày tại Việt Nam, dẫn tới nhiều khó khăn do thiếu điều kiện vật chất và do không còn cơ sở để quảng bá môn bóng chày. Việc tập luyện của Sangpyung Vina tiếp tục dưới sự dẫn dắt của cá nhân ông Jung Sang Pyung và với sự giúp đỡ một phần tài chính từ các bạn bè ông.

MÔN BÓNG CHÀY

I- Nguyên tắc cơ bản của bóng chày:

Đây là môn thể thao đối kháng giữa hai đội, trong lúc các thành viên một đội lần lượt tấn công vào sân để ghi điểm với bóng và gây (chày) thì cả đội còn lại tổ chức phòng thủ, ngăn chặn không cho đối phương ghi điểm. Sau đó hai đội thay đổi vai trò, khi hết số lượt chơi (hiệp) bằng nhau thì đội ghi nhiều điểm hơn sẽ thắng.

Các bạn sẽ hiểu rõ hơn về diễn tiến trò chơi và luật chơi trong các phần sau. Tiếp xúc thực tế với trò chơi vài lần sẽ giúp người ta thấy thích thú với nó hơn, vì đến những năm 2000, bóng chày thực sự vẫn còn khá mới lạ đối với người Việt Nam.

Bóng chày đòi hỏi ở người tham gia sự tập trung cao độ kết hợp với sự khéo léo, nhanh nhẹn, tinh thần đồng đội và khả năng suy luận. Thể lực và thể hình không phải là quan trọng nhất nhưng lại có thể được phát triển khi luyện tập bóng chày. Ta có thể thấy va chạm trực tiếp giữa các cầu thủ là hạn chế nên đôi khi bóng chày được nhận xét là môn thể thao "lịch sự mà không quý tộc".

3 thứ cần nhất để chơi bóng chày





Găng tay (Glove):

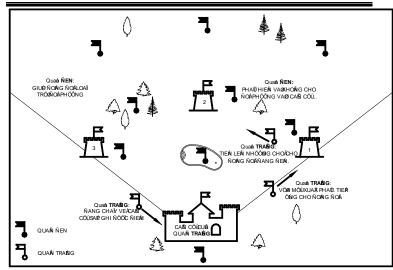
Bóng (ball) và Chày (bat):

II- Y tưởng chính:

Trước khi diễn tả một cách kỹ lưỡng, có thể so sánh sau đây sẽ giúp bạn dễ hình dung ra diễn tiến trò chơi bóng chày hơn:

Giả sử phe **Trắng** ở trong một căn cứ (nhà- homebase) và đang bị phe **Đen** bao vây. Phe **Trắng** cần cử người ra ngoài (để tìm ...lương thực chẳng hạn). Mỗi lần phe Trắng chỉ cử được một người và người này phải thoát ra ngoài thành công (ở đây là phải dùng chày đánh trúng bóng). Khi người này đã ra ngoài thì phe **Đen** dĩ nhiên sẽ tìm cách loại trừ đối thủ (như chụp banh trên không, chuyền banh đến các căn cứ trước khi đối thủ chạy đến nơi, dùng banh chạm vào đối thủ đang chạy...). Đấu thủ của phe **Trắng** có thể dừng lại trú tại các căn cứ nhỏ (gọi là *base* thứ 1, thứ 2, thứ 3) để đợi đồng đội tiếp ứng, mỗi căn cứ nhỏ này chỉ dành cho một người. Khi đấu thủ phe **Trắng** xoay sở để về được đến nhà (homebase) thì xem như đấu thủ đó đã mang về một chiến lợi phẩm cho phe mình (1 điểm).

(Xem thêm sơ đồ minh hoa)



III- Mô tả môn bóng chày:

Trước hết xin các bạn chú ý rằng phần lớn từ ngữ sử dụng trong môn bóng chày là tiếng Anh, việc phiên dịch sang tiếng Việt có thể thực hiện được nhưng cũng như trong tennis, bowling... giữ nguyên các tên gọi vẫn tiện lợi hơn. Chúng ta sẽ làm như các nước khác là sử dụng lại đa số tiếng Anh trong khi chơi môn thể thao này. Như vậy từ đoạn này trở đi, các bạn sẽ phải làm quen dần với các khái niêm của bóng chày bằng tiếng Anh.

Mỗi đội có ít nhất 09 người thi đấu. Dụng cụ căn bản là một quả banh (*ball*), một cây chày (*bat*) và 9 găng tay (*glove*) cho 9 người.

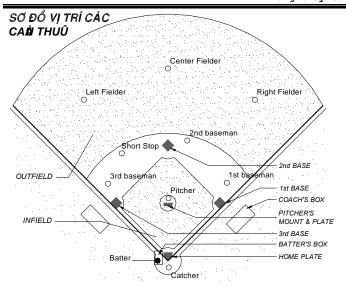
Phe *phòng thủ* có các cầu thủ (sau đây sẽ được viết tắt là CT) tại các vị trí và mang nhiệm vụ khác nhau (xem sơ đồ sân đấu):

Pitcher (CT ném banh): có vị trí tại Pitcher's mount ở trung tâm sân đấu, là người bắt đầu lượt chơi bằng cách ném banh về phía homeplate (gôn nhà của đội tấn công), nơi có catcher (CT bắt banh của đội mình) và batter (CT đánh banh của đôi tấn công).

- Catcher (CT bắt banh) chụp và ném trả banh lại cho pitcher (CT ném banh) nếu batter (CT đánh banh của đội tấn công) không đánh trúng banh. Ngoài ra, catcher (CT bắt banh) còn có nhiệm vụ ngăn chặn không cho các runner (CT chạy gôn của đội tấn công) về đến homeplate (gôn nhà) ghi điểm.
- Các basemen: 1st, 2nd, 3rd baseman (CT giữ gôn 1, 2 và 3) đứng gần base (gôn) của mình và làm nhiệm vụ bảo vệ base, loại các runner (CT chạy ghi điểm) đối phương chạy đến base đó, đồng thời các baseman cũng phải cố gắng chụp banh do các batter (CT đánh banh) đánh ra.
- *Shortstop* (CT du kích) đứng trong khoảng giữa 2nd base và 3rd base, chụp tất cả banh do *batter* (CT đánh banh) đánh ra về phía mình và chuyển cho các baseman (CT giữ gôn). Đôi khi *shortstop* cũng tham gia bảo vệ 2nd base hoặc 3rd base (gôn thứ 2 và thứ 3).

Tất cả các CT trên đứng trong *infield* (sân trong) và được gọi là *infielder* (có thể so sánh như tiền vệ trong bóng đá).

- Các outfielder: Left, Center, Right fielder (CT hậu vệ cánh trái, cánh phải và trung lộ) đứng ở khu vực outfield (sân ngoài) bắt các quả banh do batter (CT đánh banh) đánh ra xa quá phần infield (sân trong) và chuyền về cho các baseman (CT giữ gôn) hoặc catcher (CT bắt banh). Các outfielder không tham gia vào các pha bóng trong infield.



Và đây là vị trí các CT của đội tấn công trên sân:

- *Batter* (CT đánh banh) đứng trong *batter's box* (vùng đứng an toàn cho batter) cố gắng đánh trúng các quả phát banh hợp lệ của *picher* (CT ném banh) đối phương và phải đánh banh vào sân đấu. Khi đã đánh bóng thành công, *batter* trở thành *runner* và phải chạy qua 1st base.
- Runner (CT chạy gôn): Khi banh chuyển động (banh sống: liveball) runner cố gắng chạy lần lượt qua tất cả các base (gôn) theo hướng ngược chiều kim đồng hồ và sẽ ghi được 01 điểm khi chạy hết một vòng về đến homeplate (gôn nhà). Runner có thể dừng lại an toàn (safe) tại các base đợi batter (CT đánh banh) đồng đội tiếp theo đánh banh. Trong cùng 1 lúc, chỉ có thể có 01 runner tại 01 base (gôn).
- * Các HLV của đội tấn công có thể ra sân đấu nhưng chỉ được đứng trong các coach's box (khu vực chỉ đạo- xem sơ đồ) gần 1st base và 3rd base (gôn thứ 1 và thứ 3) để chỉ đạo các runner (CT chạy gôn).

Bóng Chày Cơ Bản Bóng Chày Cơ Bản

Các CT tấn công cố gắng ghi thật nhiều điểm (tức là tổ chức tấn công sao cho càng nhiều batter (CT đánh banh) đánh banh tốt và nhiều runner (CT chạy gôn) chạy hết một vòng qua các base (gôn) để về đến homebase- "nhà" thì càng tốt).

Các CT phòng thủ có mục tiêu chính là loại được 3 cầu thủ đối phương. Chủ yếu *runner* (CT chạy gôn) bị loại (*out*) khi bị *fielder* (CT phòng thủ) dùng tay cầm banh chạm vào người, hoặc khi *runner* đến base (gôn) chậm hơn *fielder* giữ banh mà không thể quay lại base trước đó. Còn *batter* (CT đánh banh) bị coi là *out* khi đánh banh không đạt hoặc đánh banh bổng mà bị đối phương chụp được trước khi banh chạm đất (nảy).

Hai đội đổi vai trò tấn công (offense hay at-bat) và phòng thủ (defend) cho nhau khi đội tấn công có 3 CT bị loại (3 outs). Một hiệp đấu (inning) gồm có hai nửa cho mỗi đội vào sân (in-ning) chơi phòng thủ một lần, thông thường một trận đấu có 9 innings (hiệp). Một trận đấu bóng chày không có giới hạn về thời gian và kết thúc khi hết số hiệp, tỷ số đã phân định rõ ràng và trọng tài cho chấm dứt.

Trọng tài (*umpire*) của một trận đấu bóng chày bao gồm ít nhất là một người, nhưng thông thường có 4 người: một *umpire* ở ngay sau catcher (CT bắt banh) là vị trí bắt buộc phải có *umpire*, một ở bên ngoài của sân gần 1st base (gôn thứ 1), một ở bên ngoài của sân gần 3rd base (gôn thứ 3), và một *umpire* ở khoảng giữa outfield và 2nd base (giữa sân ngoài và gôn thứ 2). Umpire chính là người đứng sau vị trí catcher (CT bắt banh).

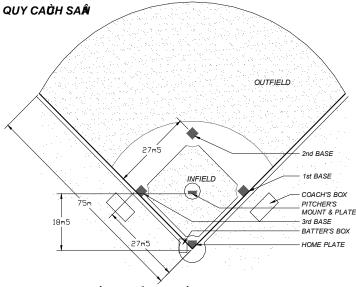
Khi đã nắm được các khái niệm về môn bóng chày như trên, chúng ta có thể theo dõi hay tham gia môn chơi này được rồi.



LUẬT CO BẢN

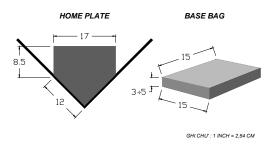
Hiện nay chúng tôi đang chọn sử dụng một hệ thống luật chơi bóng dựa trên cơ sở chính là các điều luật của Liên đoàn bóng chày nhà nghề Mỹ (*MLB - Major League Baseball*). Dưới đây là các chi tiết quan trọng nhất.

I- Quy cách sân bãi (field)



1-1 Sân cỏ bằng phẳng, phần infield (sân trong) là một hình vuông có cạnh dài 27,5 mét, phần outfield (sân ngoài) được xác định là phần nằm giữa 2 đường biên kéo dài từ infield. Khoảng cách từ homeplate (gôn nhà của đội tấn công) đến điểm xa nhất của sân bóng tối thiểu là 75 mét. Picher's mount (gò đất của CT ném banh pitcher) nằm ngay giữa *diamond* (hình vuông tạo bởi 4 base- gôn) ở trong infield. Pitcher's plate (mức ném banh) được đặt thẳng hàng với 1st base (gôn thứ 1) và 3rd base (gôn thứ 3); nó cũng nằm thẳng hàng với 2nd base (gôn thứ 2) và homeplate

(gôn nhà), khoảng cách từ mức *pitcher's plate* đến homeplate là 18,5 m.



- 1-2 Homeplate hay home base (gôn nhà) là một hình ngũ giác không đều có cạnh lớn nhất dài 43,2 cm (17 inches). Homeplate được đặt hoàn toàn trong sân và ngay tại giao điểm của 2 đường biên. Các base (gôn) được đánh dấu bằng những gối vuông (bag) có cạnh 38cm (15 inches), 1st base (gôn 1) và 3rd base (gôn 3) được đánh dấu hoàn toàn trong infield (sân trong), riêng với 2nd base (gôn thứ 2) thì bag đặt trùng tâm tại điểm xác định 2nd base. Pitcher's plate (mức ném banh) là một hình chữ nhật 61x15 cm có thể đặt trong khoảng giữa pitcher's mount (gò đất của CT ném banh- pitcher). Homeplate, pitcher's plate và các base bag nên có màu trăng.
- 1-3 Các cầu thủ không tham dự vào trận đấu đang diễn ra phải ở bên ngoài sân thi đấu, ngồi ở hàng ghế dự bị (bench hay dug-out) bên ngoài hai đường biên hoặc khởi động trong khu vực dành riêng.

II- Quy cách trang bị

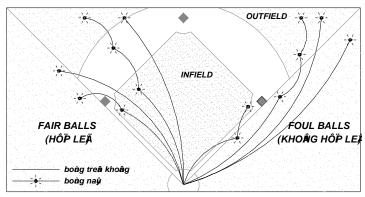
2-1 Bóng có đường kính khoảng 7,5cm (chu vi khoảng 23,5cm) và có một đường may (hay đường gân) nổi giữa hai mảnh.

- **2-2** Chày là một thanh gậy liền khối, dạng trụ tròn, bề mặt nhẵn có đường kính tối đa 7cm, dài tối đa 107cm, phần để tay cầm dài tối đa 46cm.
- **2-3** Găng tay bằng da thuộc, che hết tất cả các ngón. Khoảng giữa phần mang vào ngón tay cái và ngón tay kế tiếp của găng là một mảng lưới đan kín (*crotch*). Mỗi CT chỉ mang một găng. Bóng lọt vào găng chỉ được công nhận nếu găng còn mang trên tay CT.
- **2-4** Quần và áo thi đấu tốt nhất là đồng phục thể thao. Giày không được có đinh nhọn đầu như giày chạy tốc độ hoặc giày đánh golf. CT bóng chày không nên mang đồng hồ đeo tay, vòng tay, nhẫn hoặc các vật tương tự trên toàn bộ 2 cánh tay.

III- Pitching (ném banh) và Batting (đánh banh)

- 3-1 Pitcher (CT ném banh) có nhiệm vụ bắt đầu cuộc chơi bằng động tác ném banh (to pitch). Tùy theo batter (CT đánh banh) cao hay thấp mà pitcher phải ném cho banh bay vào vùng hợp lệ (strike zone): khoảng không gian phía trên homeplate (gôn nhà) giới hạn từ đầu gối đến vai của batter (xét khi batter đứng thẳng) và rộng đúng bằng homeplate (≈43cm) và được tính ngay tại mặt phẳng đi qua cạnh trước của homeplate (cạnh dài nhất). Banh vào vùng này gọi là "Strike" và batter buộc phải đánh trúng. Các quả giao banh nảy trên mặt đất hay ra ngoài vùng strike gọi là "Ball" và batter có thể không cần đánh vào những quả giao này.
- **3-2** Batter (CT đánh banh) phải đứng trong khu vực quy định (batter's box) để đánh banh bằng chày. Banh đánh bay vào hay nảy* trong khoảng giữa 2 biên trước khi ra khỏi khu vực infield (sân trong) được xem là *fair ball* (hợp lệ) và khi đó batter phải chạy qua 1st base (gôn thứ I), lúc này CT nói trên được gọi là runner (CT chạy gôn). Banh đánh ra ngoài vùng hợp lệ nói trên được xem là *foul ball* (không hợp lệ) và batter vẫn phải tiếp tục đánh banh. (xem thêm sơ đồ các đường banh).

* Nảy: chạm xuống đất hay chạm vào bất kỳ người nào tham gia trận đấu (fielder, runner hay umpire).



MOÄ SOÁN ÖÖNG BONG HÔP LEÄ (be â traî) & KHONG HÔP LEÄ (be â phai)

3-3 Sau 3 *strike* (3 lần banh được ném hợp lệ) tổng cộng- và có thể không liên tiếp- mà batter vẫn đánh banh không thành công thì batter bị loại (*"Out"*). Sau 4 *ball* (4 lần banh bị ném không hợp lệ) thì batter được phép *"Walk"* (đi bộ) đến base tiếp theo (1st base- gôn thứ I) và trở thành runner (CT chạy gôn) mà không cần đánh trúng banh. Tuy nhiên được *walk* không có nghĩa là đội tấn công đã có điểm.

3-4 * *Chú ý 1*:

- Pitcher (CT ném banh) bắt buộc phải chạm vào mức pitcher's plate khi pitch ném banh.
- Khi chưa có runner (CT chạy gôn) nào ở các base (gôn), pitcher có thể bắt đầu ném banh bằng tư thế giơ banh cao quá đầu.
- Khi đã bắt đầu vào động tác ném banh (và có chạm vào mức) thì pitcher chỉ có thể ném về phía homeplate (gôn nhà của đội tấn công).
- Pitcher không được ném banh trúng vào người hay quần áo của batter (CT đánh banh) đang đứng trong batter's box (khu vực đứng đánh banh).

Catcher (CT bắt banh) không được cản trở batter khi
 CT đánh chày. Catcher cũng không được chạm găng vào chày của batter.

Nếu 1 trong 5 điều trên bị vi phạm, batter và các runner (nếu có) đương nhiên được 01 "walk" (được đi bộ an toàn đến một gôn tiếp theo) mà batter không cần phải đánh banh.

3-5 * Chú ý 2:

- Khi batter (CT đánh banh) đánh chày, hay cho chày chạm vào một quả giao banh thì 1 *strike* (hiểu là "một cú đánh hợp lệ") được tính, bất kể nó có bay vào strikezone (vùng hợp lệ) hay không và bất kể batter có cố ý đánh trúng hay không, trừ khi pha bóng đã thuộc vào một trong các điều luật đã nói ở trên.

3-6 * *Chú ý 3*:

- Tình huống đã có 2 strike và có runner tại 1st base (có CT chạy gôn tại gôn thứ I), nếu batter (CT đánh chày) đánh chày trúng vào quả giao banh kế tiếp nhưng banh đi ra ngoài (foul ball) và đã chạm đất thì umpire (trọng tài) không tính thêm strike, batter được tiếp tục đánh banh.
- Tình huống đã có 2 strike và không có runner tại 1st base (gôn thứ I), nếu pitcher giao banh hợp lệ (strike) nhưng catcher (CT bắt banh) không chụp và giữ được banh trong găng (làm rót banh xuống đất) thì batter (CT đánh banh) trở thành runner (CT chạy gôn) và buộc phải chạy qua 1st base, dù cho CT này chỉ đánh sượt banh hay thậm chí không đánh banh.

IV- Out (bị loại)

Các CT đội tấn công có thể bị loại (Out) khi ở vào 1 trong các tình huống sau:

- **4-1** Batter (CT đánh banh) không đánh trúng quả giao banh nào khi trọng tài xác định đã có 3 strike thì batter đó *Out*. (trường hợp này gọi là *Strike-out*, xin xem lại 3-3)
- **4-2** Khi banh được một batter (CT đánh banh) đánh trúng và bị 1 trong số 9 fielder (CT phòng thủ) của đội

phòng thủ bắt giữ được trước khi nó chạm mặt sân thì batter đánh quả banh đó *Out*.

- **4-3** Runner (CT chạy gôn) rời base (gôn) chạy đến chạm vào base kế tiếp trước khi banh từ chày của batter (CT đánh banh) chạm vào sân thi đấu (mặt đất, base, plate...) hay một fielder (CT phòng thủ) chụp và giữ lại được quả banh đó thì runner nói trên *Out*.
- **4-4** Batter (CT đánh banh) đã đánh banh thành công (fair ball) và chạy qua 1st base (gôn thứ I) an toàn. Runner (CT chạy gôn) chưa hoặc không rời khỏi base trong khi từ base phía sau có runner đồng đội chạy đến thì runner không di chuyển đó Out. *VD: có 1 runner tại 1st base và 1 runner khác tại 2nd base, batter đánh 1 fair ball và chạy đến 1st base an toàn. Runner đứng nguyên tại 2nd base sẽ bị OUT khi runner từ 1st base chạy đến chạm vào 2nd base.
- **4-5** Runner (CT chạy gôn) đang chạy bắt buộc (theo điều 4-4) nhưng chạm base gôn chậm hơn fielder (CT phòng thủ) có giữ banh thì runner này *Out*.
- **4-6** Runner đang ở ngoài base bị fielder dùng tay có banh chạm vào người thì runner này *Out*.
- **4-7** Runner bị bóng từ chày batter đánh ra chạm vào người thì runner đó *Out*, bất kể là cầu thủ này có cố ý để banh cham người hay không.
- **4-8** Bề rộng đường chạy của runner là 3 mét, tức 1,5 mét mỗi bên tính từ tim là đường thẳng nối giữa 2 base liên tiếp nhau, runner chạy ra khỏi phạm vi trên thì *Out*.

4-9 * *Chú ý 1*:

Nếu trên sân có 1 runner ở 2^{nd} base, hoặc có 1 runner tại 3^{rd} base, hoặc có 2 runner tại 2^{nd} base và 3^{rd} base thì các runner này trong lúc không chạm vào base có thể Out khi bị fielder có mang banh chạm vào người - theo hệ quả của các điều 4-4, 4-5 và 4-6.

4-10 * Chú ý 2:

Các CT bị out phải lập tức ra khỏi sân đấu.

Các CT bị out có thể quay lại vị trí batter khi đến lượt theo thứ tự.

15

4-11 * *Chú ý 3*:

Sau khi đội tấn công có 3 cầu thủ bị loại (out) thì hai đội đổi chỗ cho nhau: đội vừa phòng thủ sẽ ra khỏi sân để chuẩn bị đánh banh và đội vừa tấn công sẽ mang găng vào sân chơi phòng thủ.

V- Safe (an toàn)

- **5-1** Runner (CT chạy gôn) được xem là *Safe* (an toàn) khi có chạm vào một trong các base còn trống và không nằm trong các tình huống bị loại (out).
- **5-2** Runner được xem là *safe* (an toàn) khi bị truy cản trái phép: bất kỳ cầu thủ nào của đội phòng thủ cố ý dùng tay, chân hay thân mình để làm runner phải chạy chậm lại thì sẽ bị umpire (trọng tài) xem xét, ghi nhận lỗi truy cản trái phép.

VI- Score (ghi điểm)

- **6-1** Đội nào có nhiều điểm hơn sau khi kết thúc trận đấu sẽ là đội chiến thắng. Một trận đấu có thể kéo dài 1,3,5,7 hay 9 innings (hiệp đấu) tuỳ theo quy định ban đầu, không có giới hạn thời gian. Sau khi kết thúc nửa đầu của inning (hiệp đấu) cuối cùng (trước khi hai đội phải đổi chỗ cho nhau) nếu đội tấn công vẫn thua điểm thì trận đấu kết thúc với phần thắng thuộc đội phòng thủ. Không có giới hạn điểm số tối đa cho một trận đấu bóng chày.
- **6-2** Runner (CT chạy gôn) ghi được 01 điểm nếu CT này đã chạy qua được tất cả các base 1, 2, 3 và homeplate (gôn nhà) an toàn trước khi đội tấn công có 3 cầu thủ bị loại (out). Điểm số được xét tính sau khi pha bóng kết thúc: bóng trả về picher (CT ném banh) hay umpire (trọng tài) tuyên bố deadball (bóng chết).

VII- Batting oder(thứ tự)- Substitution(thay người)

7-1 Đội tấn công (offense) phải đăng ký một danh sách (batting order) theo thứ tự các CT sẽ vào vị trí batter. Các

batter (CT đánh banh) phải ra sân thi đấu theo thứ tự đã đăng ký. Trong khi 1 batter đang ở trong batter's box thì batter kế tiếp phải chuẩn bị cho lượt đánh của mình (khởi động, mang sẵn trang bị: chày, nón bảo hiểm...).

7-2 Các vị trí của cầu thủ trên sân có thể được thay đổi người (*substitution*) khi được trọng tài chính cho phép với lý do hợp lý: CT bị chấn thương có thể thay ngay lập tức, pitcher (CT ném banh) và fielder (CT phòng thủ khác) được thay đổi sau 1 lượt chơi khi bóng chết (*deadball*) - bóng về lại tay pitcher.

VIII- Umpire (trong tài)

- **8-1** Trọng tài chính là umpire ở vị trí ngay sau catcher và quyết định của umpire này là quyết định cuối cùng.
- **8-2** Các cầu thủ có thể khiếu nại về phán quyết của các umpires.
- **8-3** Thái độ kém hoà nhã là không được chấp nhận và cá nhân có thái độ xấu sẽ phải ra khỏi sân thi đấu.



* 8 phần trên đây chứa đựng những quy tắc cơ bản quan trọng nhất của bóng chày hiện đại. Trong tương lai có thể sẽ có những thay đổi cho phù hợp hơn với thực tế (Tháng 7 năm 2002)

CHÚ Ý CHO NGƯỜI MỚI TẬP

I- Ném và chụp:

Kỹ thuật cơ bản nhất của bóng chày, tất cả mọi người tham gia môn bóng chày này đều phải có khả năng điều khiển banh bằng tay. Cần rèn luyện thường xuyên.

Găng tay:

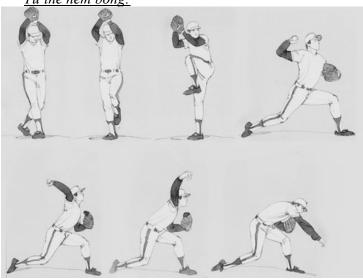
Bóng Chày Cơ Bản Bóng Chày Cơ Bản

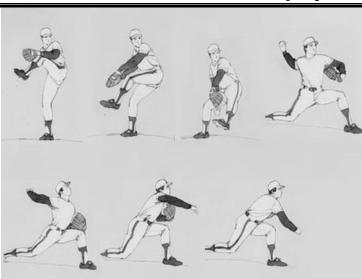


* Trong hình là găng tay mang vào tay trái, dành cho người thuận ném tay phải. Người thuận ném tay trái sẽ mang găng tay bên tai phải.

Cách cầm bóng:

Tư thế ném bóng:





<u>*Chú ý:</u>

Mắt nhìn vào mục tiêu từ khi bắt đầu ném đến lúc banh rời khỏi tay.

Dùng sức vẩy của cổ tay, bàn tay và các ngón tay.

Toàn bộ cánh tay duỗi và xoay quanh vai từ sau ra trước theo phương thẳng đứng.

Hai bàn chân đặt thẳng hàng với mục tiêu.

II- Đánh chày

Kỹ thuật giúp đội bóng đạt thành tích cao. Không quá phức tạp, chỉ đòi hỏi tập trung rèn luyện và thể lực.

* Hướng dẫn:

Người đánh chày đứng một bên của homeplate, quay mặt về phía tay thuận đánh chày của mình, hai chân song song nhau và ở trong *batters' box*. Hai tay nắm cán chày ở gần sát nhau, bàn tay thuận đánh chày ở phía trên bàn tay kia.

Tư thế cầu thủ đánh chày





Thuận tay Trái

Thuận tay Phải

* Chú ý:

Tập trung tinh thần vào động tác đánh banh.

Mắt luôn nhìn vào banh do pitcher ném ra.

Bàn tay nắm chắc cán chày nhưng cánh tay không gồng cứng mà phải thật thoải mái. Thẳng cánh tay không thuận.

Dùng lực của toàn thân: hông, tay, lưng và chân.

Trụ bằng cả 2 chân.

Đánh chày trúng vào banh ở ngay phía trên của cạnh dài homeplate (tức là hơi chếch về phía trước).

III- Chay

Kỹ thuật giúp đội bóng đạt thành tích cao. Đơn giản. Yêu cầu thể lưc, kỷ luật và quan sát đồng đôi.

**Chú ý:*

Luôn luôn chạy <u>băng</u> qua 1st base.

Slide (trượt, hay chuồi) trên phần diện tích cơ thể lớn nhất có thể gồm: cánh tay, bụng, lưng, đùi. Không dùng bàn tay, cổ tay (không chống tay), mông.

Tránh tối đa va chạm trực tiếp và các nguy hiểm do giày có đinh thép gây ra.

Chú ý các dấu hiệu của coach.

IV- Những điều cần nhớ về mặt chiến thuật

1/Infielder:

Do tốc độ banh trong infield rất cao nên mỗi sai lầm của infield đều gây hậu quả tai hại cho đội phòng thủ. Các infielder luôn phải chú ý:

Chặn bắt banh thật tốt.

Chụp banh rồi, nắm banh thật chắc.

KHÔNG HÂP TÂP, ném cho chính xác.

Trước hết chặn runner ở gần

Sau là loại runner đang dần về home.

Cũng nên vận dụng phán đoán trong đầu.

2/ Outfielder:

Diện tích kiểm soát lớn; cộng với việc outfielder là nút chặn banh cuối cùng nên không còn cầu thủ nào khác để sửa chữa sai sót của outfielder ngoài chính outfielder. Vì vây các outfielder cần di chuyển thật nhiều và hợp lý.

DI CHUYÊN NGAY khi tay ra chày.

Nhắm trước, chọn đúng điểm rơi.

Đoán rồi nên chạy đến nơi trước bóng.

Có banh thì ném ngang tầm.

Ném 2nd trước, không cần 1st base

Đồng đội phải hỗ trợ bọc lót cho nhau.

PHU LUC Một Số Từ Tiếng Anh Thường Gặp.

BALK : môt lỗi của pitcher đối với môt runner hay các runner trên base, cho phép tất cả runner được tiến tới 1 base (xem luât 3-4).

BALL: một quả giao banh không bay vào vùng hợp lệ strike zone và không bi batter đánh. Nếu một quả giao banh nảy xuống đất và bay vào vùng hợp lệ thì đó cũng là Ball. Nếu một quả giao banh như trên trúng vào batter, cầu thủ này sẽ được đi đến 1st base (3-1).

BASE : một trong số 4 điểm trên sân mà runner phải vươt qua để ghi điểm.

BASE COACH: một thành viên trong đội đứng trong vòng quy đinh coach's box ở gần 1st hay 3rd base để chỉ đạo các runner và batter.

BATTER: cầu thủ đôi tấn công (cầm chày) đứng trong vòng quy định batter's box để đánh chàv.

BATTER RUNNER: cầu thủ vừa đánh banh thành công và đang chay về phía 1st base.

BATTER'S BOX: khung quy định phạm vi batter đứng trong quá trình đánh banh.

BATTERY: chỉ cặp cầu thủ pitcher và catcher.

BENCH hay DUGOUT: nơi các thành viên đôi bóng không tham gia thi đấu ngồi trong khi trân đấu diễn ra.

BUNT: đông tác batter thực hiện khi không quất chày vào banh mà chỉ cho chày cham nhe vào banh làm nó lăn châm trong sân.

CATCH: động tác chụp banh của fielder và giữ được banh trong tay hoặc găng. Trọng tài sẽ không tính là catch nếu cầu thủ này ngã, cham vào cầu thủ khác và làm rớt banh.

CATCHER: cầu thủ có vi trí của ngay sau home base.

COACH: huấn luyên viên

DEAD BALL: bóng ngoài cuộc - trong tài tam ngưng không tính thành tích.

DEFENSE (hay DEFENSIVE): đôi bóng, hay một cầu thủ mang gặng đứng trong sân.

DOUBLE PLAY: tình huống 2 cầu thủ tấn công bi loại liên tiếp trong 1 pha bóng.

FAIR BALL : đường banh hợp lê : do batter đánh ra và đã hoàn toàn di chuyển bên trong phần infield trước khi ra khỏi khoảng giữa home và 1st base hay home và 3rd base; hoặc cham vào 1st, 2nd, hay 3rd base hay cham vào một người nào đó trong infield rồi ra ngoài.

FAIR TERRITORY: phần sân đấu hợp lê nằm giữa hai đường biên và tính cả đường biên.

FIELDER: cầu thủ chơi phòng thủ, có mang gặng.

FLY BALL: banh được đánh bởi batter và bay thẳng lên phía trên cao.

FORCE PLAY: chay base bắt buôc: tình huống khi batter đánh trúng banh, cầu thủ đó trở thành batter runner và bắt buôc phải rời home base chay qua 1st base. Các runner trước đó cũng buộc phải tiến lên các base kế tiếp (4-4).

FOUL BALL: đường banh không hợp lê: do batter đánh ra và di chuyển bên ngoài phần sân hợp lệ trong đoạn từ home đến 1st base hay từ home đến 3rd base (chạm đất bên ngoài đường biên, hay cham vào người bên ngoài sân).

FOUL TERRITORY: phần sân không hợp lê.

GROUND BALL: đường banh do batter đánh ra và cham vào mặt đất.

HOME TEAM: đôi nhà.

ILLEGAL PITCH: ném banh (giao banh pham luât) khi: (1) banh ném về phía batter khi pitcher không cham chân vào pitcher's plate; (2) bắt đầu ném banh lại quá sớm. Ném banh không hợp lệ khi có runner được gọi là balk.

INFIELDER: fielder có vi trí chơi bóng trong infield.

INFIELD FLY: là một fly ball hợp lê, nhưng không phải là line drive hay bunt, fielder được phép bắt đường banh này khi 1st, 2nd, 3rd base đã có runner chiếm giữ và trước khi inning có 2 out. Pitcher, catcher hay bất kỳ outfielder nào đang ở trong khu vực infield lúc pha bóng xảy ra đều được

23

xem là infielder khi chụp đường banh *infield fly* này. Trọng tài sẽ xác định rằng một đường banh có phải là một Infield Fly hay không và phải lập tức thông báo (hô lên "Infield Fly" hay "Infield Fly, if Fair."). Luật này để bảo vệ các runner, loại trừ trường hợp phe phòng thủ làm động tác giả để thực hiện *double play*.

Nếu cú đánh đưa banh ra gần đường biên, banh được xem là "sống" và các runner có thể chạy lên base tiếp theo khi banh đã bị chạm vào, hay chạm base lại và chạy tiếp như các quả fly ball khác.

IN FLIGHT: chỉ một đường banh bất kỳ được đánh bằng chày, ném hay chuyền... mà chưa bị chạm vào vật thể nào trừ các fielders.

IN JEOPARDY : chỉ tình huống banh đang trong cuộc và cầu thủ phe tấn công (offensive player) có thể out.

INNING: một hiệp đấu tương đương việc 2 đội bóng đã 2 lần thay đổi vai trò tấn công – phòng thủ khi mỗi đội có 3 out. Thời gian mỗi đôi ra tấn công (at bat) là một nửa hiệp.

LEAGUE: tổ chức gồm các câu lạc bộ bóng chày thi đấu với nhau nhằm tranh 1 giải vô địch.

LIVE BALL: banh trong cuộc.

LINE DRIVE : đường banh được batter đánh bay thẳng tắp về phía một fielder mà không chạm đất.

OBSTRUCTION: lỗi truy cản trái phép của một fielder nào đó không tham gia pha bóng (đang giữ banh hay chuẩn bị nhận banh) nhưng truy cản một runner bất kỳ đang chạy base. Nếu fielder chuẩn bị nhận một đường banh chuyển thẳng hướng, chính xác về phía mình thì thì fielder đó được xem như đang tham gia pha bóng. Nếu fielder đã ra tay chụp nhưng không khống chế được banh thì cầu thủ đó không còn được xem là tham gia pha bóng đó nữa (cho đến khi banh quay lại – nếu có). Điều này được umpire cho phán quyết cuối cùng. VD: 1 infielder di chuyển để chụp 1 đường banh nhưng anh ta hụt banh và nằm dài người trên đường chạy của runner thì cầu thủ này có khả năng phạm lỗi truy cản trái phép.

OFFENSE: đội bóng, hay một cầu thủ, phe tấn công.

OUT : cầu thủ phe tấn công bị loại.

OUTFIELDER: cầu thủ có vị trí trong phạm vi outfield, tức phần sân đấu ở xa home base.

OVERSLIDE (OVERSLIDING) : động tác chuồi người của cầu thủ phe tấn công khi lướt vào base (trừ khi vượt qua 1st base) và do quán tính mà không còn chạm vào base.

PITCH: đường ném banh (giao banh) của pitcher về phía batter. Tất cả các đường banh khác giữa các cầu thủ đều được xem là đường (ném) chuyền.

PITCHER: cầu thủ (fielder) được huấn luyện để chuyên ném (giao) banh.

PIVOT FOOT của pitcher là bàn chân chạm vào pitcher's plate khi làm động tác ném banh.

PLAY : hết thời gian bóng chết, trọng tài yêu cầu cuộc chơi tiếp tuc.

QUICK RETURN : chỉ những quả giao banh liên tiếp trong khoảng thời gian quá ngắn có chủ ý làm batter mất tập trung. Đây là các quả giao banh không hợp lệ.

RETOUCH: động tác quay lại chạm vào base của runner (trong một số trường hợp bắt buộc). VD: khi banh bị chụp trên không - chưa chạm đất.

RUN (hay SCORE) : điểm các cầu thủ tấn công ghi được khi chạy vượt qua lần lượt các base 1^{st} , 2^{nd} , 3^{rd} và home theo thứ tư.

RUN DOWN: tình huống các fielder cố gắng loại một runner giữa các bases.

RUNNER: cầu thủ đội tấn công khi đang chạm vào, hay chạy giữa các base.

"SAFE": tình huống xác định bởi umpire nếu một runner chiếm (chạm) được vào một base nào đó (an toàn) và không bi loai.

SET POSITION một trong 2 tư thế ném banh hợp lệ.

SQUEEZE PLAY : tình huống chiến thuật khi đội tấn công dự định cho runner ở 3rd base chạy về home bằng một cứ bunt của batter.

Bóng Chày Cơ Bản Bóng Chày Cơ Bản

STRIKE được tính khi:

- (a) nó bị batter đánh chày vào nhưng không trúng.
- (b) batter không đánh nhưng banh bay qua strike zone.
- (c) đường banh bị đánh ra ngoài (foul) và khi batter được tính ít hơn 2 strike
- (d) banh trúng vào batter khi cầu thủ này vung chày
- (e) banh trúng vào batter nhưng trong vùng strike zone

STRIKE ZONE : vùng hợp lệ ngay phía trên home plate giới hạn từ vai đến đầu gối của batter khi đứng thẳng (xem 3-1).

TAG: động tác của fielder có giữ banh chạm vào base hoặc chạm vào một runner bằng banh, bằng bàn tay cầm banh, hay bằng cái găng có giữ trái banh đó.

THROW đường (ném) chuyển giữa các cầu thủ.

TIE GAME: trận đấu đang có tỷ số hoà.

"TIME" thông báo của một umpire để tạm dừng hợp lệ trận đấu, khi đó bóng chết (dead ball).

TRIPLE PLAY: tình huống đội phòng thủ loại liên tiếp 3 cầu thủ đối phương trong một pha bóng mà không có phạm lỗi.

WILD PITCH một quả giao bóng hỏng: quá cao, quá thấp hay lệch quá nhiều và catcher không chụp được.

WIND UP POSITION một trong 2 tư thế ném banh hợp lệ của pitcher.



| MỤC LỤC | |
|--|----------------------------------|
| GIỚI THIỆU Bóng chày xuất phát từ đâu? Quá trình hoạt động của bóng chày Việt Nam | 1 2 |
| MÔN BÓNG CHÀY I Nguyên tắc cơ bản của bóng chày II Y tưởng chính III Mô tả sơ lược môn bóng chày | 5 5 6 |
| LUÂT CƠ BẨN 1 Quy cách sân bãi (field) 11 Quy cách trang bị 11 Pitching (ném banh) và Batting (đánh banh) 1V Out (bị loại) V Safe (an toàn) VI Score (ghi điểm) VII Batting oder (thứ tự) và - Substitution (thay người) VIII Umpire (trọng tài) | 11 13 13 16 18 18 |
| CHÚ Ý CHO NGƯỜI MỚI TẬP I Ném II Đánh chày III Chạy IV Những điều cần nhớ về mặt chiến thuật PHỤ LỤC Một Số Từ Tiếng Anh | 20 20 20 21 |
| MIC LUC | 28 |